

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 79/2018/HS-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Văn Dưỡng** và Ông **Cầm Văn Quỳnh**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Bà **Lò Thị Kim** - Kiểm sát viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Tòng Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2018/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và Tên: **Quàng Văn D** - Sinh năm 1976 tại huyện Sốp Cộp, Sơn La.
Nơi cư trú: Bản Ban, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Quàng Văn B và bà Quàng Thị H; bị cáo có vợ và 2 con
Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tốt
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2018; Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Lò Thị Kh** – Sinh năm 1985; Trú tại: Bản Ban, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Quàng Văn D đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ tại bàn tay trái của Quàng Văn D 02 gói nilon màu trắng; gói thứ nhất chứa bột màu trắng nghi là Heroine, gói thứ 2 chứa 02 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ 01 chiếc xe máy hiệu Jupiter MX, biển kiểm soát 26K3 - 3626; Quàng Văn D bị bắt giữ bị dẫn giải đến cơ quan công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Ngày 02/7/2018, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Quảng Văn D và lấy mẫu giám định, xác định như sau: Bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng là 0,27 gam, đã lấy 0,13 gam làm mẫu giám định, ký hiệu D1; 02 viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ 2 có khối lượng là 0,2 gam, đã lấy hết 0,2 gam làm mẫu giám định, ký hiệu D3; vật chứng còn lại là 0,14 gam bột màu trắng, ký hiệu D2, nhập vào kho vật chứng của Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số 851 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine; mẫu gửi giám định ký hiệu D3 là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 79/CT - VKS ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Quảng Văn D về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 28/6/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy bị cáo đã lấy xe máy của gia đình đi đến bản Khua Họ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy; khi đến bản Khua Họ bị cáo gặp người đàn ông không quen biết, qua trao đổi bị cáo đã mua được của người này 01 gói Heroine và 2 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng, sau khi mua được bị cáo cầm trên tay rồi tiếp tục điều khiển xe máy về nhà; khi đi đến khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp thì bị Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên xử phạt bị cáo tù 14 đến 18 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy 0,14 gam Heroine, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì niêm phong ban đầu; trả lại bà Lò Thị Kh chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 26K3 - 3626.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 0,27 gam ma túy, loại Heroine và 0,2 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Hành vi cất dấu trái phép 0,47 gam ma túy của bị cáo đã cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là không lớn, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bố và mẹ đẻ bị cáo đều là người có công với cách mạng mẹ bị cáo đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, bố bị cáo đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng huy chương kháng chiến hạng nhất; do đó bị cáo sẽ được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Bị cáo phạm tội về ma túy và là đối tượng sử dụng chất ma túy, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và đoạn tuyệt với ma túy.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 0,27 gam Heroine đã lấy 0,13 gam làm mẫu giám định và 0,2 gam Methamphetamine, đã lấy hết làm mẫu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định; vật chứng còn lại là: 0,14 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong ban đầu; 02 mảnh nilon màu trắng, đều là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc xe máy hiệu Jupiter MX, biển kiểm soát 26K3 – 3626 là tài sản chung của gia đình, chủ sở hữu không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội, do cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* lẽ ra ngoài hình phạt tù bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có khả năng về kinh tế, sẽ không có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 QH14 ngày 30/12/2016 Của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Quàng Văn D** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
2. *Về hình phạt:* Áp dụng c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Quàng Văn D 12(*mười hai*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2018
3. *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo
4. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu; 02 mảnh nilon màu trắng; 0,14 gam Heroine ký hiệu D2;
Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại bà Lò Thị Kh 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữ, màu sơn xám-bạc-đen, biển kiểm soát 26K3 – 3626, số khung 024197, số máy 024197, xe đã qua sử dụng.
Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 17/9/2018 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.
4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Quàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận

- Bị cáo
- VKS sốp Cộp
- Toà án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Phòng giáo dục & đào tạo
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền